

Số: **168** /KH- ALUMIK

Hải Phòng, ngày 31 tháng 8 năm 2025

V/v Đăng ký công bố giá vật liệu xây dựng
trong Công bố giá VLXD hàng tháng tại
Sở Xây dựng Hải Phòng.

Kính gửi: Sở Xây dựng Hải Phòng.

- Thực hiện theo Công văn số 5230/SXD-KTQLĐTXD ngày 30/07/2025 của Sở Xây dựng Hải Phòng về việc cung cấp thông tin giá vật liệu xây dựng phục vụ công bố giá trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

- Công ty cổ phần Alumik Việt Nam đề nghị Sở Xây dựng Hải Phòng xem xét cập nhật thông tin công bố giá sản phẩm hàng hoá, vật liệu xây dựng do đơn vị hiện đang sản xuất, kinh doanh vào Bảng công bố giá vật liệu xây dựng định kỳ của Sở Xây dựng, nội dung cụ thể như sau.

I. Thông tin chung về Công ty

1. Tên công ty: Công ty cổ phần Alumik Việt Nam
2. Giấy chứng nhận ĐK HỒĐN số: 0801216603 cấp ngày 23-06-2017.
3. Địa chỉ: Số 7, Phạm Văn Đồng, Phường Lê Thanh Nghị, TP Hải Phòng
- 4- Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc Chí
3. Điện thoại: 02203.867.333/ 0941.888828
4. Email: queendoor.hd@gmail.com

II Thành phần hồ sơ gồm: Quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng.

1 – Nhà máy nhôm XINGFA VIỆT NAM – Tem nhãn XINGFA VIỆT NAM.
– XFVN, XINGFA VN

Hồ sơ công bố hợp quy số : SP 2996 ngày 26 tháng 03 năm 2025 của Viện nghiên cứu phát triển tiêu chuẩn chất lượng đối với thanh nhôm định hình nhãn hiệu XINGFA VIỆT NAM của Công ty TNHH MTV Nhà máy nhôm Xingfa Việt Nam có giá trị từ ngày ngày 26 tháng 03 năm 2025 đến ngày 25 tháng 03 năm 2028.

2 – Nhà máy sản xuất cửa gỗ công nghiệp chống cháy TECHNODOOR – Tem nhãn FIRE.

- Giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn ISO 9001:2015 số: HT 2418-22 ngày 07/10/2022 của Viện nghiên cứu phát triển tiêu chuẩn chất lượng. Có hiệu lực từ ngày 07/10/2022 đến ngày 06/10/2025.

- Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy chữa cháy số 4189-ĐKPKCC –P7 ngày 11/10/2023 Cục cảnh sát PKCC-P7 – Bộ Công An.

3– Nhà máy sản xuất cửa thép an toàn và cửa thép chống cháy Phúc Long – Tem nhãn HBDOOR.



- Giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn số: VCB170802B-QMS ngày 03/10/2023 của Công ty cổ phần chứng nhận Việt Nam, Chứng nhận tiêu chuẩn chất lượng. Có hiệu lực từ ngày 03/10/2023 đến ngày 02/10/2026

- Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy chữa cháy số 3220-ĐKPCCC –P7 ngày 03/08/2023 của Cục cảnh sát PCCC-P7 – Bộ Công An.

4. Bảng giá sản phẩm, hàng hóa của Công ty cổ phần Alumik Việt Nam kèm theo áp dụng từ ngày **01/08/2025** đến khi có Bảng niêm yết giá mới.

5. Các Cataloge giới thiệu mẫu mã, quy cách kỹ thuật, tiêu chuẩn kỹ thuật, hồ sơ thiết kế mẫu áp dụng để sản xuất.

- Cataloge các sản phẩm của Nhà máy nhôm Xingfa Việt Nam

- Cataloge Nhà máy sản xuất cửa gỗ công nghiệp chống cháy Technodoor

- Cataloge Nhà máy cửa thép an toàn công nghiệp chống cháy HPdoor Phúc Long.

III. Thời điểm mức giá có hiệu lực

Từ ngày **01** tháng **08** năm **2025** đến khi có Bảng giá sản phẩm, hàng hóa thay thế gửi về Sở Xây dựng, Sở Tài chính.

IV. Cam kết của Công ty

1. Các sản phẩm, hàng hóa đề nghị công bố giá không vi phạm các quy định về khai thác, chế biến, sản xuất và kinh doanh sản phẩm, hàng hóa tương ứng;

2. Đã hiểu rõ các hành vi bị cấm trong lĩnh vực giá và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh theo các quy định của pháp luật;

3. Các sản phẩm, hàng hóa đăng ký công bố thông tin đảm bảo chất lượng theo các Tiêu chuẩn, Quy chuẩn hiện hành;

4. Giá đăng ký công bố là giá đảm bảo thực hiện giao dịch của Công ty; không bao gồm thuế VAT, không bao gồm các khuyến mại hoặc chiết khấu.

5. Nếu có sự thay đổi về giá, phương thức bán hàng và các thông tin khác, Công ty sẽ có trách nhiệm thông báo kịp thời tới Sở Xây dựng, Sở Tài chính để cập nhật.

Công ty Công ty cổ phần Alumik Việt Nam xin chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các tài liệu và mức giá mà đơn vị đã cung cấp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP

CÔNG TY CP ALUMIK VIỆT NAM



TỔNG GIÁM ĐỐC
NGUYỄN QUỐC CHÍ



Mẫu số 01, phụ lục thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng

GIÁ VẬT LIỆU XÂY DỰNG CÔNG BỐ THÔNG TIN CHUNG

Tên văn bản (*):	Đề nghị công bố giá sản phẩm Cửa nhôm kính, cửa thép an toàn, cửa thép chống cháy, cửa gỗ công nghiệp chống cháy Công ty cổ phần Alumik Việt Nam
Tỉnh/thành phố (*):	Hải Phòng
Cơ quan ban hành/công bố (*):	Sở Xây dựng Thành phố Hải Phòng
Ngày tháng văn bản (*):	08-01-25
Số hiệu văn bản (*):	Số: 168/KH- ALUMIK
Hiệu lực:	08-01-25

Biểu mẫu 02: MẪU BẢNG GIÁ SẢN PHẨM, HÀNG HÓA VLXD

CÔNG TY CỔ PHẦN ALUMIK VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng ngày 31 tháng 08 năm 2025

BẢNG CÔNG BỐ GIÁ SẢN PHẨM HÀNG HÓA, VLXD TRÊN ĐỊA BÀN TP HẢI PHÒNG

Kèm theo công văn số: Số: 168 /KH- ALUMIK ngày 31 tháng 08 năm 2025 của Công ty cổ phần Alumik Việt Nam

1. Bảng giá bán sản phẩm, hàng hoá.

Đơn vị tính: Đồng

STT	Tên vật liệu, loại vật liệu*	Đơn vị	Tiêu chuẩn (Quy chuẩn) kỹ thuật*	Đơn giá chưa gồm thuế đã gồm chi phí vận chuyển
A	SẢN PHẨM CỬA NHÔM KÍNH			
I	Cửa nhôm hệ 55 vát cạnh XINGFA Việt Nam: - Cửa đi, cửa sổ, vách dày 1.0-1.1mm. Sơn tĩnh điện Jotun màu nâu cà phê, trắng sứ, ghi - Sản phẩm của nhà máy nhôm Xingfa Việt Nam/Alumik - Kính an toàn 6.38mm - Hồng Phúc - Khóa tay gạt, bản lề cối, chốt - Huy Hoàng - Gioăng PVC - Đông Á - Keo KOLLSEA Silicone Oxime - K500			
1	Cửa đi mở quay, mở lùa 1 cánh; cửa đi mở quay, mở lùa 2 hoặc 4 cánh dày 1.0- 1.1mm Xingfa Việt Nam/Alumik	m2	TCVN 12513-2: 2018	1.550.000
2	Cửa sổ mở quay, mở hất, mở lùa 1 cánh hoặc 2 đến 4 cánh dày 1.0mm Xingfa Việt Nam/Alumik	m2	TCVN 12513-2: 2018	1.500.000
3	Vách cố định dày 1.0mm Xingfa Việt Nam/Alumik	m2	TCVN 12513-2: 2018	1.300.000
	- Phụ trội mẫu Vân gỗ	m2		150.000
	- Phụ trội kính an toàn 8.38mm trắng trong	m2		100.000
	- Phụ trội kính cường lực 8mm trắng trong	m2		125.000
	- Điều chỉnh sử dụng kính 5mm trắng trong	m2		(40.000)
	- Phụ trội dán film mẫu cách nhiệt	m2		150.000
II	Cửa nhôm hệ 55 XINGFA Việt Nam (hệ vuông cạnh): - Cửa đi dày 2.0mm; cửa sổ, vách dày 1.4mm ; Sơn tĩnh điện Jotun màu nâu cà phê, trắng sứ, ghi - Sản phẩm của nhà máy nhôm Xingfa Việt Nam/Alumik - Kính an toàn 6.38mm - Hồng Phúc, Việt Nhật - Khóa tay gạt, bản lề cối, chốt - Huy Hoàng - Gioăng PVC - Đông Á - Keo KOLLSEA Silicone Oxime - K500			
1	Cửa đi mở quay 1- 4 cánh, mở lùa 2 - 4 cánh dày 2.0mm - Xingfa Việt Nam/Alumik	m2	TCVN 12513-2: 2018	2.400.000
2	Cửa đi mở quay 1- 4 cánh, mở lùa 2 - 4 cánh dày 1.4mm - Xingfa Việt Nam/Alumik	m3	TCVN 12513-2: 2019	2.200.000
2	Cửa sổ mở quay, mở hất 1- 4 cánh dày 1.4mm- Xingfa Việt Nam/Alumik	m2	TCVN 12513-2: 2018	2.200.000
3	Cửa sổ mở mở lùa 2 cánh hệ 95 dày 1.6mm - Xingfa Việt Nam/Alumik	m2	TCVN 12513-2: 2018	2.300.000
4	Vách kính cố định kết hợp cửa sổ mở quay hoặc mở hất dày 1.4mm- Xingfa Việt Nam/Alumik	m2	TCVN 12513-2: 2018	1.900.000

STT	Tên vật liệu, loại vật liệu*	Đơn vị	Tiêu chuẩn (Quy chuẩn) kỹ thuật*	Đơn giá chưa gồm thuế đã gồm chi phí vận chuyển
5	Vách nhôm kính cố định dày 1.4mm - Xingfa Việt Nam/Alumik	m2	TCVN 12513-2: 2018	1.600.000
6	Vách kính, đế sập nhôm 50mm - kính 10mm - Xingfa Việt Nam/Alumik	m2	TCVN 12513-2: 2018	1.600.000
	- Phụ trội màu Vân gỗ	m2		250.000
	- Phụ trội kính an toàn 8.38mm	m2		85.000
	- Phụ trội kính an toàn 10.38mm	m2		165.000
	- Phụ trội kính an toàn 12.38mm	m2		270.000
	- Phụ trội kính Low E dày 11.52mm (5+1.52+5) mm <= 25%	m2		750.000
	- Phụ trội kính Low E dày 11.52mmCL (5+1.52+5) mm <= 25%	m2		950.000
	- Phụ trội kính phản quang xanh biển 5PQ	m2		500.000
	- Phụ trội kính cường lực 5mm	m2		60.000
	- Phụ trội kính cường lực 8mm	m2		125.000
	- Phụ trội kính cường lực 10mm	m2		160.000
	- Phụ trội kính cường lực 12mm	m2		215.000
	- Phụ trội vách kính đế sập nhôm 50mm - kính cường lực 15mm	m2		1.200.000
	- Phụ trội dán film màu cách nhiệt	m2		150.000
III	CỬA LOUVER - VÁCH LOUVER, LAM CHÓP NHÔM			
1	Cửa đi, cửa sổ 1- 4 cánh - chớp nhôm Louver dày 1.2-1.4 mm . Sơn tĩnh điện Jotun màu nâu cà phê, trắng sứ, ghi - Sản phẩm của nhà máy nhôm Xingfa Việt Nam/Alumik	m2	TCVN 12513-2: 2018	2.200.000
	Phụ trội màu vân gỗ			250.000
2	Vách chớp nhôm Louver lá sách hình chữ Z dày 1.2mm. Sơn tĩnh điện Jotun màu nâu cà phê, trắng sứ, ghi - Sản phẩm của nhà máy nhôm Xingfa Việt Nam/Alumik	m2	TCVN 12513-2: 2018	1.700.000
	Phụ trội màu vân gỗ			250.000
3	Vách chớp nhôm Louver hình lá liễu (150x 21 x 1.4)mm Sơn tĩnh điện Jotun màu nâu cà phê, trắng sứ, ghi - Sản phẩm của nhà máy nhôm Xingfa Việt Nam/Alumik	m2	TCVN 12513-2: 2018	3.400.000
	Khung thép 50x50x2 sơn tĩnh điện + phụ kiện: Lắp bít đầu lá, ke bắt lá, vít ..			
	Phụ trội màu vân gỗ			500.000
IV	NHÔM HỆ VÁCH MẶT DỰNG			
	Vách kính hệ mặt dựng lộ đồ, dẩu đồ độ dày 1.6mm - 2.5mm. Sơn tĩnh điện Jotun màu nâu cà phê, trắng sứ, ghi - Sản phẩm của nhà máy nhôm Xingfa Việt Nam/Alumik			
	- Kính an toàn 8.38mm màu trắng, xanh đen - Hồng Phúc, Việt Nhật			
	- Gioăng EPDM - Đông Á			
	- Keo KOLLSEA Silicone Oxime - K500			
1	Vách mặt dựng khung xương chìm, khung xương nổi 102x52x1.9mm- XFVN/ALUMIK	m2	TCVN 12513-2: 2018	2.600.000
2	Vách mặt dựng khung xương chìm, khung xương nổi 65x120x2.5mm - XFVN/ALUMIK	m2	TCVN 12513-2: 2018	2.800.000
	- Phụ trội kính an toàn 10.38mm	m2		100.000
	- Phụ trội kính an toàn 12.38mm	m2		190.000
	- Phụ trội kính cường lực 10mm	m2		90.000
	- Phụ trội kính cường lực 12mm	m2		215.000

STT	Tên vật liệu, loại vật liệu*	Đơn vị	Tiêu chuẩn (Quy chuẩn) kỹ thuật*	Đơn giá chưa gồm thuế - đã gồm chi phí vận chuyển
	- Phụ trội dán film màu cách nhiệt	m2		150.000
	- Phụ trội kính Low E dày 11.52mm (5+1.52+5) mm; <= 25%	m2		650.000
	- Phụ trội kính Low E dày 11.52mm cường lực (5+1.52+5) mm; <= 25%	m2		850.000
	- Phụ trội kính phản quang xanh biển 5PQ	m2		570.000
V	LAN CAN BAN CÔNG NHÔM KÍNH			
	Lan can ban công nhôm Sơn tĩnh điện Jotun màu nâu cà phê, trắng sứ, ghi - Aluva/Alumik Kính cường lực an toàn 11.52mm trắng trong film màu - Hồng Phúc - Bộ kẹp, bắt giữ kính 96x69x dày 2-8mm - Thanh Ôp chân dưới trong, ngoài 93.2x3.2x 1.4mm - Tay vịn trên KT 26x26x3mm; 35x45x1.4 hoặc 50x50x2mm	md	TCVN 12513-2: 2018	1.800.000
	Phụ trội mẫu vân gỗ	md		250.000
	Phụ trội kính 13.52mm cường lực trắng trong - Film màu	md		60.000
	Phụ trội kính 17.52mm cường lực trắng trong - Film màu	md		250.000
VI	NHÔM CỬA ĐẠI HỘI BẢN LỚN - HỆ THỦY LỰC			
	Cửa nhôm bản lớn 1 cánh ; 2 cánh + Ofix; Khung bao 200x50x2.0 ; cánh 180x60x2 Sơn tĩnh điện Jotun màu nâu cà phê, trắng sứ, ghi - Sản phẩm của nhà máy nhôm Xingfa Việt Nam/Alumik - Kính cường lực 12mm màu trắng trong - Hồng Phúc - Gioăng EPDM - Đông Á - Keo KOLLSEA Silicone Oxime - K500	m2	TCVN 12513-2: 2018	4.500.000
	Phụ kiện : Bản lề, ngỗng, khóa sàn âm sàn, tay nắm... Huy Hoàng			9.000.000
VII	CỬA KÍNH CƯỜNG LỰC - HỆ THỦY LỰC	m2		
	Cửa kính hệ thủy lực - Kính cường lực 12mm ; đế sập 50mm Sơn tĩnh điện Jotun màu nâu cà phê, trắng sứ, ghi - Sản phẩm của nhà máy nhôm Xingfa Việt Nam/Alumik - Phụ kiện bản lề sàn, khóa, chốt, tay nắm : Huy Hoàng - Kính cường lực 12mm màu trắng trong - Hồng Phúc hoặc tương đương - Gioăng EPDM - Đông Á - Keo KOLLSEA Silicone Oxime - K500	m2	TCVN 12513-2: 2018	1.600.000
	Phụ kiện : Bản lề, ngỗng, khóa sàn âm sàn, tay nắm... Huy Hoàng			8.500.000
	Phụ trội kính cường lực 15mm màu trắng trong			900.000
VIII	CỬA + VÁCH NGẮN COMPACT			
1	Cửa đi + vách Compact dày 12mm - HPL/Alumik Phụ kiện 304 : Chân, móc, khóa, bản lề, ke...	m2		1.200.000
2	Cửa đi + vách Compact dày 18mm - HPL/Alumik Phụ kiện 304 : Chân, móc, khóa, bản lề, ke...	m2		1.500.000
B	SẢN PHẨM CỬA THÉP AN TOÀN + CỬA THÉP CHỐNG CHÁY			
I	CỬA THÉP AN TOÀN (chưa gồm phụ kiện)			

STT	Tên vật liệu, loại vật liệu*	Đơn vị	Tiêu chuẩn (Quy chuẩn) kỹ thuật*	Đơn giá chưa gồm thuế đã gồm chi phí vận chuyển
	Cửa thép an toàn 1 -2 cánh mở quay - HBdoor/Alumik - Khung cửa: Sử dụng thép tấm chế tạo có kích thước 50*110mm - Thép làm khung dày 1.2mm; Cánh 50mm dày tấm 0.8mm - Vật liệu bên trong: Honeycomb paper - Bản lề Inox: 03 cái/ cánh - Zoăng cao su ngăn khói - Màu sơn: sơn tĩnh điện một màu	m2	ISO: 9001: 2015	2.400.000
II	CỬA THÉP CHỐNG CHÁY EI60 PHÚT (chưa gồm phụ kiện)			
	Cửa thép chống cháy 60 phút 1-2 cánh mở quay - HBdoor/Alumik - Khung cửa: Sử dụng thép tấm chế tạo dày 1.4mm - Cánh cửa 50mm, dày tấm cánh 0.8mm - Vật liệu bên trong: Nhét + Vật liệu chống cháy - Bản lề Inox: 04 cái/ cánh - Zoăng cao su ngăn khói - Màu sơn: sơn tĩnh điện một màu	m2	ISO: 9001: 2015	2.900.000
III	CỬA THÉP CHỐNG CHÁY EI90 PHÚT (chưa gồm phụ kiện)			
	Cửa thép chống cháy 90 phút 1 -2 cánh mở quay - HBdoor/Alumik - Khung cửa: Sử dụng thép tấm chế tạo có kích thước 55*115mm Thép khung dày 1.4mm, tấm cánh dày 0.8mm - Cánh cửa: dày 60mm - Vật liệu bên trong: Vật liệu chống cháy MgO - Bản lề Inox: 04 cái/ cánh - Zoăng cao su ngăn khói - Màu sơn: sơn tĩnh điện một màu	m2	ISO: 9001: 2015	3.200.000
IV	CỬA LỬA THÉP CHỐNG CHÁY EI 60 PHÚT (chưa gồm phụ kiện)			
	Cửa đi, cửa sổ lửa 2 cánh chống cháy EI60 phút - HBdoor/Alumik - Khung cửa: Sử dụng thép tấm mạ chế tạo có kích thước 1.6mm. - Cánh cửa: hai mặt ốp thép tấm mạ độ dày 1.4mm. - Kính sử dụng 25mm (5x15x5) Vina Star - Chất liệu bên trong: Vật liệu chống cháy MgO - Bản lề thép không gỉ: 04 cái/ cánh. - Zoăng cao su ngăn khói - Màu sơn: sơn tĩnh điện	m2	ISO: 9001: 2015	6.000.000
	Phụ trội kính chống cháy 30mm (5x20x5)mm			750.000
V	VÁCH KÍNH CHỐNG CHÁY EI60 PHÚT			
	Vách kính khung thép chống cháy EI60" - HBdoor/Alumik - Khung thép 80x140x1.6 - Lõi bên trong khung MgO tỷ trọng 950kg/m3 - Kính chống cháy Vinastar dày 25mm (5x15x5)mm		ISO: 9001: 2015	6.000.000

STT	Tên vật liệu, loại vật liệu*	Đơn vị	Tiêu chuẩn (Quy chuẩn) kỹ thuật*	Đơn giá chưa gồm thuế - đã gồm chi phí vận chuyển
	Phụ trội kính chống cháy 30mm (5x20x5)mm			750.000
C	CỬA GỖ CÔNG NGHIỆP THÔNG PHÒNG CHỐNG CHÁY (chưa gồm phụ kiện)			
I	CỬA GỖ CÔNG NGHIỆP CHỐNG CHÁY - FIRE /Alumik (Khuôn đơn <160, chiều rộng <1100, chiều cao <2300) Độ dày cánh : 40mm (EI30); 46mm, 52mm (EI30- 70)			
1	Bề mặt Melamin chống cháy 30 phút (EI30): Alumik - Khung xương gỗ tự nhiên ghép thanh, chống cháy 2 lớp MGO 5mm, phủ 2 mặt MDF chống ẩm, bề mặt Melamin.	m2	ISSO 2218-22 TCVN: 9366-2012	2.900.000
2	Bề mặt Laminate/Sơn bột chống cháy 30 phút (EI30): Alumik - Khung xương gỗ tự nhiên ghép thanh, chống cháy 2 lớp MGO 5mm, phủ 2 mặt MDF chống ẩm, bề mặt Laminate/Sơn bột. (Bề mặt Sơn bột chỉ áp dụng đơn hàng Dự án SLL)	m2	ISSO 2218-22 TCVN: 9366-2012	3.750.000
3	Bề mặt Film nhựa PVC chống cháy 30 phút (EI30): Alumik - Khung xương gỗ tự nhiên ghép thanh, chống cháy 2 lớp MGO 5mm, phủ 2 mặt MDF chống ẩm, bề mặt film nhựa PVC.	m2	ISSO 2218-22 TCVN: 9366-2012	3.050.000
4	Bề mặt Veneer Sồi/Xoan đào chống cháy 30 phút (EI30): Alumik - Khung xương gỗ tự nhiên ghép thanh, chống cháy 2 lớp MGO 5mm, phủ 2 mặt MDF chống ẩm, bề mặt veneer Sồi/Xoan đào. (Bề mặt Veneer chỉ áp dụng đơn hàng Dự án SLL)	m2	ISSO 2218-22 TCVN: 9366-2012	4.000.000
5	Chuyển đổi sang tiêu chuẩn chống cháy 45, 60, 70 phút (EI45, EI60, EI70) Đơn giá được cộng thêm tương đương cho từng hệ chống cháy	m2	ISSO 2218-22 TCVN: 9366-2012	300.000
6	Các phụ phí khác			
	Khuôn kép (từ 160mm - 250mm)	Bộ		850.000
	Nẹp chỉ ô kính (Tính mét dài theo chu vi ô kính, đơn giá chưa bao gồm lắp kính)	md		300.000
	Nẹp chữ L bo khung cửa	Bộ		300.000
D	PHỤ KIỆN CỬA THÉP + GỖ CÔNG NGHIỆP CHỐNG CHÁY			
1	Khóa tay gạt Kospi - Ma- 52 Plus - (Dùng cho cửa mở quay)	Bộ		650.000
2	Tay co Kospi K65 - (Dùng cho cửa mở quay)	Bộ		650.000
3	Tay co Kospi K80 hạng nặng - (Dùng cho cửa mở quay đối với cửa rộng >900mm)	bộ		750.000
4	Chốt âm cánh phụ (- (Dùng cho cửa mở quay 2 cánh)	Chiếc		120.000
5	Bậu Inox 201/ md (- (Dùng cho các cửa mở quay)	md		220.000
6	Tay nắm INOX L300 - (Dùng cho cửa cso thanh thoát hiểm)	Bộ		500.000
7	Khóa thoát hiểm 2 chiều Kospi (Dùng cho cửa mở quay)	Bộ		1.200.000
8	Thanh thoát hiểm đơn Kospi (Dùng cho cửa mở quay 1 cánh)	Bộ		1.200.000
9	Thanh thoát hiểm đôi Kospi (Dùng cho cửa mở quay 2 cánh)	Bộ		1.800.000
10	Ô kính chống cháy 25mm EI60"	Ô		1.300.000
11	Ô kính chống cháy 30mm EI60"	Ô		1.500.000
12	Ô chớp Louver thép	Ô		1.300.000
13	Bộ phụ kiện cửa lửa, tay nắm, ổ sò (dùng cho cửa lửa, trượt) Huy Hoàng	Bộ		650.000
14	Bộ Bản lề sàn, khóa sàn, ngỗng, ti chế (Dùng cho cửa mở quay 2 chiều - Hệ thủy lực) Huy Hoàng	Bộ		3.500.000

STT	Tên vật liệu, loại vật liệu*	Đơn vị	Tiêu chuẩn (Quy chuẩn) kỹ thuật*	Đơn giá chưa gồm thuế đã gồm chi phí vận chuyển
15	Bộ phụ kiện tự động SamSung nhập khẩu Hàn Quốc- dùng cho cửa trượt: - Tải trọng tối đa 120kg x 2 cánh (KT ray từ 4,2-6m) nguồn điện mô tơ 60-90W + ray và mắt thần, điều khiển từ xa, cảm biến an toàn, nắp ốp Inox (không có kiểm định chống cháy)	Bộ		35.000.000
16	Ghi chú: Đơn giá cửa chống cháy trên chưa bao gồm chi phí kiểm định PCCC.			

2. Mức giá trên có hiệu lực từ ngày **01 tháng 08 năm 2025** đến khi có Bảng giá thay thế

3. Giá bán tại các xã, phường trên địa bàn thành phố Hải Phòng: Chưa bao gồm thuế GTGT, các khuyến mại, chiết khấu, chi phí kiểm định PCCC. Đã bao gồm chi phí nhét vật liệu chống cháy vào khung và vận chuyển lắp đặt tại công trình.

4. Địa chỉ liên hệ của Công ty - Điện thoại **0941.8888.28**

5. Công ty cổ phần Alumik Việt Nam xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các tài liệu và mức giá mà đơn vị đã đăng ký, kê khai và niêm yết./.

CÔNG TY CỔ PHẦN ALUMIK VIỆT NAM



TỔNG GIÁM ĐỐC
NGUYỄN QUỐC CHÍ